TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21**/2019/HSST
Ngày 07/3/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Cao Lâm
2. Ông Ma Quốc Thể

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Nguyễn Thành Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/HSST ngày 30/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST- HS ngày 25/02/2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn X; giới tính: Nam; sinh ngày 14/10/1989. tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: thôn Hà, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Nùng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; con ông Hoàng Văn Th (đã chết), con bà Lục Thị Q, sinh năm 1958; có 05 anh, chị, em bị cáo là thứ năm; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Có 01 tiền án.

Bản án số 45/2016/HSST ngày 02/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phải chịu 200.000đồng án phí HSST. Ngày 20/9/2016 thi hành xong khoản án phí. Ngày 09/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*Có mặt).*

2. Lý Xuân Tr; giới tính: Nam; sinh ngày 06/02/1993. tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Nùng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lý Xuân M, sinh năm 1956 và bà Lục Thị Nh, sinh năm 1955; có 07 anh, chị, em bị cáo là thứ bảy; vợ: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1994; con: có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*Có mặt).*

*** Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Hà Văn Q, sinh năm 1959; Địa chỉ: Số nhà 3...., Phố T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên (*có đơn xin xét xử vắng m*ặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/12/2018 Hoàng Văn X rủ Lý Xuân Tr đi sang tỉnh Thái Nguyên chơi, T đồng ý. T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu Longin, biển kiểm soát 20F5- 4727 chở X ngồi sau. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, T và X đi từ tỉnh Thái Nguyên về. Trên đường về X rủ T góp tiền mua Hêrôin về để sử dụng, mỗi người 200.000đồng, T đồng ý nhưng do lúc đó T không đem theo tiền nên bảo X cho T vay, về nhà T trả, X đồng ý. Khi về đến khu vực ngã ba xã Phú Cường, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, X và T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể X hỏi người đàn ông: *"Anh ơi ở đây lấy được hàng trắng không?"*, người đàn ông đó trả lời *"Lấy được"*, X nói tiếp *"Anh mua hộ em 400.000 đồng"* thì người đàn ông nói *"Tiền công đi mua 200.000 đồng*". X đưa cho người đàn ông đó số tiền 600.000đồng và cùng T đứng đợi. Khoảng 15 phút sau thì người đàn ông quay lại đưa cho X 01 gói nhỏ ngoài gói bằng nilon màu đen, trong đó có chất bột vón cục màu trắng ngà, X cất giấu vào trong người. Sau đó T điều khiển xe mô tô chở X ngồi sau đi về. Khi đi được một đoạn đường, X bảo T dừng xe mô tô lại để sử dụng Hêrôin, T bảo X cứ chơi đi, tí về T mới chơi. X xuống xe và đi vào ven đường gần đó sử dụng một phần Hêrôin vừa mua được bằng cách tiêm chích vào cơ thể. Số Hêrôin còn lại X cầm trong lòng bàn tay phải. Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày khi đi về đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn S, huyện S thì gặp Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an huyện S phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với X và T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật liên quan. Ngoài ra trước đó Hoàng Văn X và Lý Xuân Tr khai nhận mua Hêrôin của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ và sử dụng Hêrôin tại khu vực xã Tú Thịnh,

huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Tiến hanh xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Lý Xuân Tr, Hoàng Văn X kết quả đều (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể).

Tại kết luận giám định số 92/GĐKTHS ngày 19/12/2018 của Phòng giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục mầu trắng ngà thu giữ của Hoàng Văn X và Lý Xuân Tr gửi giám định là Hêrôin, có khối lượng 0,554g *(Không phẩy năm trăm năm bốn gam).*

Trên cơ sở kết luận điều tra, ngày 28/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện S ban hành cáo trạng số 21/CT - VKS truy tố bị cáo Hoàng Văn X và Lý Xuân Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn X, Lý Xuân Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn X từ 24 *(hai bốn)* đến 30 *(ba mươi)* tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Xuân Tr từ 15 *(mười lăm)* đến 21 *(hai mốt)* tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy số heroin đã thu giữ; trả lại bị cáo Lý Xuân Tr 01 xe mô tô biển kiểm soát 20F5- 4727 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo xác định cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố đúng diễn biến hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, khi nói lời sau cùng các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ tội, cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Ý kiến người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Quá trình điều tra ông Hà Văn Q khai: chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20F5- 4727 ông đã tặng cho Lý Xuân Tr, việc bị cáo T sử dụng xe vào việc đi mua heroin ông không biết, ông không có yêu cầu đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn X và Lý Xuân Tr đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài lời khai nhận tội, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 17/12/2018, tại tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, các bị cáo Hoàng Văn X, Lý Xuân Tr đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,554 gam Heroin mục đích để sử dụng. Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX nhận định: các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, động cơ, mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Trong vụ án này, bị cáo X thực hiện hành vi tích cực hơn bị cáo T, là người rủ rê, khởi xướng việc mua heroin, trực tiếp mua và cất giữ heroin. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội, gây khó khăn cho công tác phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX nhận định: bị cáo Hoàng Văn X bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại đoạn 1, điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lý Xuân Tr không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Về các tình tiết giảm nhẹ: cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ có ông nội là Lý Văn K được tặng thưởng Huân chương Hạng ba; bố đẻ là Lý Xuân M được tặng thưởng Huân chương hạng nhì theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hướng xử lý: Bị cáo X là người có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện S kết án 02 năm tù về tội phạm cùng tính chất, mới chấp hành án xong chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, qua đó thể hiện bị cáo là người khó cải tạo giáo dục. Thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn bị cáo T. Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức độ thực hiện hành vi, HĐXX thấy rằng cần xét xử các bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt, theo đó cần xét xử bị cáo X mức hình phạt cao hơn bị cáo T. Xét cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác

dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số Hêrôin đã thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 20F5- 4727, ông Hà Văn Q đã tặng cho bị cáo T, không biết bị cáo T sử dụng đi mua ma túy, đây là phương tiện sử dụng đi lại hàng ngày của bị cáo T, không thường xuyên sử dụng vào mục đích đi mua ma túy nên cần trả lại cho bị cáo T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo, Công an huyện S đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với các bị cáo nên HĐXX không đề cập xử lý. Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo, do không xác định được tên tuổi địa chỉ nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hà Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt, HĐXX xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án nên tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại các điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Về tội danh:** Căn cứ khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: các bị cáo Hoàng Văn X, Lý Xuân Tr phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

*** Về hình phạt:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; đoạn 1, điểm h, khoản 1, điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn X 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/12/2018).

- Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Xuân Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/12/2018).

*** Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy một phong bì niêm phong, bên trong có chứa heroin, bên ngoài có chữ ký của các bị cáo Hoàng Văn X, Lý Xuân Tr và 05 hình dấu của cơ quan giám định;

- Trả lại cho bị cáo Lý Xuân Tr 01 xe mô tô biển kiểm soát 20F - 4727, nhãn hiệu LONCIN, kiểu dáng DREM nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện S và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S*).

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: Các bị cáo Hoàng Văn X, Lý Xuân Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/3/2019); vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Văn Toàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Ngô Cao Lâm – Ma Quốc Thể	**Nguyễn Văn Toàn**